

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN AGRITECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN AGRITECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AGRITECH DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOIN STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108234363

3. Ngày thành lập: 16/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 75, đường Trâu Quỳ, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0938641396

Fax:

Email: Agritech.gfg@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	7020
2.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7210
3.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
4.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
5.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
6.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn động vật sống - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	4620
8.	Trồng cây lâu năm khác	0129
9.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
10.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
11.	Phá dỡ	4311
12.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

13.	Đại lý, môi giới, đấu giá (không hoạt động đấu giá)	4610
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
15.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
16.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
17.	Quảng cáo	7310
18.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
19.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
20.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
21.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
22.	Trồng cây hàng năm khác	0119
23.	Trồng cây ăn quả	0121
24.	Chăn nuôi lợn	0145
25.	Chăn nuôi gia cầm	0146
26.	Chăn nuôi khác	0149
27.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
28.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
35.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4669
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
37.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
38.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
39.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
40.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
41.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
42.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
43.	Bán buôn thực phẩm	4632

44.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
45.	Xây dựng công trình công ích	4220
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
47.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ	4789
48.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
49.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
50.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
51.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
52.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác;	7490
53.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
54.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
55.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
56.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
57.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất kinh doanh	8299
59.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
60.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu; bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; bán lẻ tem và tiền kim khí)	4773
61.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
62.	Bốc xếp hàng hóa	5224

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THANH TUẤN	Xóm Minh Trung, Xã Minh Hợp, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	186773438	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		
2	TRẦN XUÂN THANH	Thôn Minh Hồng, Xã Minh Hợp, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	186773119	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		
3	HỒ NGỌC ĐỨC	Thôn Minh Xuân, Xã Minh Hợp, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	60,000	186773123	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	60,000		

9. **Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: HỒ NGỌC ĐỨC

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *01/10/1989*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *186773123*

Ngày cấp: *05/08/2015*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Nghệ An*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Minh Xuân, Xã Minh Hợp, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 75, đường Trâu Quỳ, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội